

Số: 47- KH/CB-HCTNXPVN

KẾ HOẠCH

**Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 57 về an ninh mạng,
bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Công văn số 141-CV/BTGDV ngày 16 tháng 04 năm 2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương về triển khai tuyên truyền Chỉ thị số 57-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, an toàn thông tin;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Chi bộ Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam và yêu cầu thực tiễn công tác tuyên truyền, giáo dục hội viên và Nhân dân.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 57 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là hội viên Cựu TNXP về:

+ Bảo đảm an ninh mạng và bảo mật thông tin;

+ An ninh dữ liệu trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Hình thành ý thức tự giác, kỹ năng cần thiết trong sử dụng internet, mạng xã hội an toàn, văn minh.

+ Góp phần phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

2. Yêu cầu

- Triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả từ Trung ương đến cơ sở.

- Nội dung tuyên truyền thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng, nhất là hội viên cao tuổi. Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền lý luận và hướng dẫn kỹ năng thực hành.

- Bảo đảm tính thường xuyên, liên tục, tránh hình thức, chiếu lệ.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng và nội dung cốt lõi của Chỉ thị số 57

- Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ thị số 57 trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; sự cần thiết phải tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị.

- Quan điểm, mục tiêu của Đảng về bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị và Nhân dân, đặc biệt là vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang.

- Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu; trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức và cá nhân trong giai đoạn mới.

2. Phương châm “Tự chủ, tự lực, tự cường” trong xây dựng tiềm lực an ninh mạng

- Quán triệt phương châm “Tự chủ, tự lực, tự cường” là nhiệm vụ chiến lược trong xây dựng tiềm lực an ninh mạng; ưu tiên làm chủ công nghệ lõi, công nghệ mới, ưu tiên phát triển các sản phẩm “Make in Vietnam”.

- Xác định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu - đây là yêu cầu bắt buộc ngay từ khâu quy hoạch, thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống thông tin.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng dữ liệu và hệ thống thông tin; tăng cường định danh, xử lý sim “rác”, tài khoản “ảo” trên không gian mạng.

3. Hoàn thiện thể chế, chính sách và hạ tầng dữ liệu quốc gia

- Tuyên truyền về việc hoàn thiện thể chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu; bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thống nhất đầu mối và phân định rõ trách nhiệm quản lý của từng cơ quan, đơn vị.

- Quy hoạch và phát triển hạ tầng dữ liệu quốc gia bảo đảm hiện đại, đồng bộ, an toàn; coi trọng đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng, công nghệ và các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng, ưu tiên phát triển các sản phẩm “Make in Vietnam”.

4. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng

- Phân tích, xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc trên không gian mạng; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân và sức mạnh tổng hợp (doanh nghiệp công nghệ, người dân).

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao; chú trọng liên kết Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp; chủ động hợp tác quốc tế về an ninh mạng, tham gia xây dựng các khuôn khổ pháp lý, chuẩn mực chung của quốc tế.

5. Xây dựng văn hóa an ninh mạng trong xã hội

- Xây dựng văn hóa an ninh mạng trong xã hội; đổi mới giáo dục kỹ năng số, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh mạng, góp phần xây dựng xã hội số an toàn, bền vững.

- Tuyên truyền về thực tiễn quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị 57; kịp thời phát hiện, biểu dương các điển hình tiên tiến, cách làm hay, hiệu quả để lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

6. Tuyên truyền kiến thức và kỹ năng an ninh mạng cho cán bộ, hội viên

- Các khái niệm cơ bản về an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu.

- Các nguy cơ phổ biến: lừa đảo trực tuyến, giả mạo; mã độc, tấn công mạng; chiếm đoạt tài khoản, đánh cắp dữ liệu cá nhân và tổ chức.

- Kỹ năng nhận diện tin giả, tin xấu độc; phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng; thiết lập bảo mật tài khoản, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

7. Bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu

- Nguyên tắc bảo vệ thông tin cá nhân và dữ liệu tổ chức; quy định pháp luật liên quan về bảo vệ dữ liệu và an toàn thông tin.

- Các biện pháp cơ bản: sử dụng mật khẩu an toàn, xác thực nhiều lớp, kiểm soát chia sẻ thông tin, không sử dụng thiết bị, phần mềm không rõ nguồn gốc.

8. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, hội viên

- gương mẫu trong sử dụng mạng xã hội; không đăng tải, chia sẻ thông tin chưa kiểm chứng, không phát tán tin giả, tin xấu độc.

- Chủ động tham gia tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân; nâng cao cảnh giác với các hành vi lừa đảo, tấn công mạng.

- Tích cực tham gia đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, quan điểm thù địch trên không gian mạng; chủ động khai thác, lan tỏa thông tin chính thống, tích cực.

9. Gắn tuyên truyền Chỉ thị 57 với chuyển đổi số và đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng

- Gắn tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 57 với việc triển khai các đề án, chương trình chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ số và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Chú trọng khai thác thông tin tư liệu chính thống; phủ xanh thông tin tích cực, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, tăng cường lan tỏa thông tin tích cực.

IV. ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN

- Cán bộ, đảng viên trong hệ thống Hội;

- Hội viên Cựu TNXP các cấp;

- Nhân dân, trong đó chú trọng: Người cao tuổi; người thường xuyên sử dụng mạng xã hội.

V. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trực tiếp

- Tổ chức hội nghị quán triệt, tập huấn chuyên đề;
- Sinh hoạt chi bộ, chi hội;
- Tọa đàm, nói chuyện chuyên đề.

2. Tuyên truyền trên phương tiện thông tin

- Bản tin Hội;
- Trang thông tin điện tử, mạng xã hội;
- Phối hợp với cơ quan báo chí, truyền thông.

3. Biên soạn, phát hành tài liệu

- Sổ tay hướng dẫn;
- Tài liệu hỏi – đáp;
- Infographic, video tuyên truyền.

4. Lồng ghép tuyên truyền

- Trong các phong trào thi đua;
- Trong sinh hoạt định kỳ của Hội.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Quý II, quý III năm 2026: Xây dựng tài liệu, tổ chức quán triệt cấp Trung ương và cấp tỉnh.

- Quý III quý IV năm 2026: Triển khai đồng bộ tại cơ sở.

- Từ năm 2027 trở đi: Duy trì thường xuyên, cập nhật nội dung tuyên truyền.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi bộ Hội Cựu TNXP Việt Nam, Thường trực Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội phối hợp trong công tác lãnh chỉ đạo soạn thảo, ban hành tài liệu tuyên truyền; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện và biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt. Phân công Ban Tổ chức – Kiểm tra và Tuyên truyền Trung ương Hội chủ trì xây dựng nội dung tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

2. Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức tập huấn triển khai tại địa phương và báo cáo kết quả thực hiện.

3. Hội cựu TNXP cấp xã, phường tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến hội viên hoặc lồng ghép trong sinh hoạt định kỳ; kịp thời nắm bắt tình hình, phản ánh kịp thời tình hình triển khai thực hiện ở địa bàn.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng từ nguồn kinh phí hoạt động của Hội và lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan;

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

Kế hoạch này được phổ biến đến các cấp Hội để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức – Kiểm tra và Tuyên truyền Trung ương Hội để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Đảng ủy MTTQ, CĐTTW (để báo cáo);
- Các Tỉnh hội, Thành hội;
- Lưu CB.

TM/CHI BỘ
BÍ THƯ



Thân Đức Nam